

Số: 2811/QĐ-UBND

An Giang, ngày 25 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;  
thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Sở Y tế tỉnh An Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 08 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh An Giang tại Tờ trình số 3150/TTr-SYT ngày 19 tháng 11 năm 2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh An Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính số 21, 31 tại Mục I lĩnh vực Dược phẩm tại Quyết định số 620/QĐ-UBND ngày 25/03/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh An Giang.

- Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính số 21, 31 tại Mục I lĩnh vực Dược phẩm tại Quyết định số 2395/QĐ-UBND ngày 02/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận tại Trung tâm hành chính công tỉnh An Giang.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Website Chính phủ;
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP;
- Bộ Y tế;
- TT.Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh; Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Bình**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH AN GIANG**

*(Ban hành kèm theo quyết định số 2811/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>A</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>				
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh</b>				
1	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Sở Y tế	Không có quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong các đào tạo khối ngành sức khỏe;</li> <li>- Quyết định số 5125/QĐ-BYT ngày 10/11/2017 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</li> </ul>
2	Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục I nhưng mắc một số bệnh quy định tại Phụ lục II	1. Đối với trường hợp khám sức khỏe thuyền viên đơn lẻ: cơ sở khám sức khỏe thuyền viên trả Giấy khám sức khỏe thuyền viên, Sở khám sức khỏe	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Nộp phí theo mức phí thu viện phí hiện hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;</li> <li>- Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế về Hướng dẫn khám sức khỏe.</li> <li>- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày</li> </ul>

		<p>thuyền viên định kỳ cho người được khám sức khỏe thuyền viên trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc khám sức khỏe thuyền viên, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện khám sức khỏe thuyền viên:</p> <p>2. Đối với trường hợp khám sức khỏe thuyền viên tập thể theo hợp đồng: cơ sở khám sức khỏe thuyền viên trả Giấy khám sức khỏe thuyền viên, Sổ khám sức khỏe thuyền viên định kỳ cho người được khám sức khỏe thuyền viên theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.</p>		<p>01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông tư số 22/2017/TT-BYT ngày 12/5/2017 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và công bố cơ sở khám sức khỏe cho thuyền viên.</li><li>- Quyết định số 5921/QĐ-BYT ngày 28/09/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung/bãi bỏ lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</li></ul>
--	--	--	--	--

3	Thủ tục khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	Sau khi xuất trình thẻ giải quyết ngay	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Theo quy định tại Thông tư số 15/2018/T T-BYT ngày 30/05/2018 của Bộ Y Tế quy định thống nhất giá KCB BHYT giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHYT số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008 của Quốc hội; Luật số 46/2014/QH13 ngày 13/2014 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT.</li> <li>- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</li> <li>- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế.</li> <li>- Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ Y tế về việc ban hành quy chế bệnh viện.</li> </ul>
4	Ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế lần đầu	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (theo ngày ghi trên dấu công văn đến)	Cơ quan BHXH tỉnh, huyện	Không có quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 7291/QĐ-SYT ngày 07/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực bảo hiểm y tế</li> </ul>
5	Ký Hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản phê duyệt do cơ	Cơ quan BHXH tỉnh, huyện	Không có quy định	

	được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt bổ sung chức năng, nhiệm vụ, phạm vi chuyên môn, hạng bệnh viện trong việc thực hiện khám bệnh, chữa bệnh	sở KCB gửi đến.			
6	Ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế hằng năm	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (theo ngày ghi trên dấu công văn đến), cơ quan BHXH phải thực hiện xong việc xem xét hồ sơ và ký Hợp đồng	Cơ quan BHXH tỉnh, huyện	Không có quy định	
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Y tế dự phòng</b>				
7	Duyệt dự trữ và phân phối thuốc Methadone thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Y tế	Không có quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;
8	Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh điều trị đặc biệt tại cơ sở khám chữa bệnh	Ngay sau khi tiếp nhận đơn đề nghị uống thuốc Methadone tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Cơ sở cấp phát thuốc Methadone	Không có quy định	- Thông tư số 14/2015/TT-BYT ngày 25/6/2015 của Bộ Y tế về quản lý thuốc Methadone.

9	Cấp phát thuốc điều trị Methadone cho người bệnh đặc biệt điều trị tại nhà	Ngay sau khi tiếp nhận đơn đề nghị uống thuốc Methadone tại nhà của người bệnh	Cơ sở cấp phát thuốc Methadone	Không có quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 4308/QĐ-BYT ngày 19/10/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế</li> </ul>
10	Đăng ký tham gia điều trị các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng	Ngay sau khi nhận được Đơn đăng ký của đối tượng đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện	Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	Không có quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Dược năm 2016.</li> <li>- Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.</li> <li>- Thông tư số 14/2015/TT-BYT ngày 25/6/2015 của Bộ Y tế về quản lý thuốc Methadone.</li> <li>- Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế</li> </ul>
11	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện	05 ngày làm việc, tính từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ	Sở Y tế	Không có quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 64/2006/QH11 phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS).</li> <li>- Nghị định 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.</li> <li>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</li> </ul>

					- Quyết định số 5014/QĐ-BYT ngày 24/10/2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng, chống HIV/AIDS thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ.
12	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	Không có quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 64/2006/QH11 phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS);</li> <li>- Nghị định 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.</li> <li>- Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế</li> </ul>
13	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không có quy định	
14	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện được trở về cộng đồng từ cơ sở quản lý	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không có quy định	



15	Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự	05 ngày làm việc, tính từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ	Sở Y tế	Không có quy định	
16	Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất	05 ngày làm việc, tính từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ	Sở Y tế	Không có quy định	
17	Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình chỉ	05 ngày làm việc, tính từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ	Sở Y tế	Không có quy định	
18	Cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm kiểm soát bệnh tật	Không có quy định	
19	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	40 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Sở Y tế	Không có quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 64/2006/QH11 ngày 29/6/2006 về phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS).</li> <li>- Luật Đầu tư ngày 26/11/2014</li> </ul>

20	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	10 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Sở Y tế	Không có quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 75/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện thực hiện xét nghiệm HIV</li> <li>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</li> </ul>
21	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Sở Y tế	Không có quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 04/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019 của Bộ Y tế.</li> <li>- Quyết định số 4361/QĐ-BYT ngày 23/9/2019 của Bộ Y tế.</li> </ul>
<b>B</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>				
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng</b>				
1	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống (cấp huyện).	20 ngày làm việc	UBND cấp huyện	Phí thẩm định đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ dưới 200 suất ăn: 700.000 đồng /lần/cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội</li> <li>- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.</li> <li>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ Sửa đổi một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</li> <li>- Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu,</li> </ul>

					<p>nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.</p> <p>- Thông tư số 117/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.</p> <p>- Quyết định số 657/QĐ-UBND ngày 28/03/2019 của UBND tỉnh An Giang “về việc phân cấp quản lý, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh An Giang.</p>
<b>C</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>				
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Dân số</b>				
1	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	10 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	UBND cấp xã	Không có quy định	<p>- Luật Bình đẳng giới năm 2006.</p> <p>- Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số.</p> <p>- Quyết định số 792/QĐ-BYT ngày 04/03/2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực dân số</p>

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Dược phẩm</b>					
1	1.002952	Thủ tục đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	20 ngày	Sở Y tế	1.000.000 đ	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016.</li><li>- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược.</li><li>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ Sửa đổi một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</li><li>- Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.</li><li>- Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc.</li><li>- Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu,</li></ul>

						<p>nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.</p> <p>- Quyết định số 5359/QĐ-BYT ngày 12/11/2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>
2	1.002292	Thủ tục đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	20 ngày	Sở Y tế	4.000.000 đ	<p>- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</p> <p>- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược.</p> <p>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ Sửa đổi một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>- Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc.</p> <p>- Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp,</p>

						<p>quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm;</p> <p>- Quyết định số 5359/QĐ-BYT ngày 12/11/2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>
--	--	--	--	--	--	--